

Bản án số: 177/2024/DSST

Ngày: 25/4/2024

V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Tiên Trung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Trần Thị Hiền.

2/ Bà Nguyễn Thị Tuyết Hạnh.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lương Châu Nguyệt Thiện – Cán bộ
Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân: Bà Nguyễn Thị Thu – Kiểm sát
viên Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trong ngày 25 tháng 4 năm 2024 tại Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố
Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 522/2023/TLST-DS ngày
26/10/2023 về việc “Tranh chấp kiện đòi tiền hui” theo Quyết định xét xử số
58/2024/QĐXXST-DS ngày 29/02/2024 và quyết định hoãn phiên tòa số
58/2024/QĐST-DS ngày 29/3/2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: bà Cao Ánh N, sinh năm: 1980. *(Có mặt)*

Địa chỉ: đường PTC, phường ALA, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: ông Nhim Chí S, sinh năm: 1981. *(Có mặt)*

Địa chỉ: đường TS, phường A, quận TB, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: bà Ngô Thị L, sinh năm: 1987. *(Có mặt)*

Địa chỉ: đường BHD, phường ALA, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 26/6/2023 lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và
tại phiên tòa hôm nay, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Trước năm 2022 bà Cao Ánh N và bà Ngô Thị L có chơi “Hụi” với nhau, bà Ngô
Thị L là người chơi hụi. Sau khi bà Ngô Thị L đã nhận tiền các dây hụi mà bà chơi thì
bà thông báo không nộp tiền được tiền cho các dây hụi khác nên vào ngày 22/7/2022
bà Ngô Thị L đã xác nhận còn nợ bà Cao Ánh N số tiền là 460.000.000 đồng. Từ khi
bà Lãnh xác nhận nợ cho đến phiên tòa hôm nay thì bà Lãnh chưa trả bất cứ khoản nào
cho bà Cao Ánh N. Nay đề nghị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí
Minh buộc bà Ngô Thị L phải trả số tiền hụi còn nợ là 460.000.000 đồng và tiền lãi tính

từ ngày 22/7/2022 đến ngày 28/7/2023 với lãi suất là 10%/1 năm là 47.533.000 đồng. Yêu cầu bà Lành phải trả ngay sau khi Bản án có hiệu lực pháp luật. Trước đây bà có yêu cầu lãi suất là 13,5%/1 năm nay bà chỉ yêu cầu 10%/1 năm và xin rút lại một phần yêu cầu về lãi suất với số tiền là 19.013.000 đồng.

Bị đơn là bà Ngô Thị L tại phiên tòa hôm nay cũng như tại các bản tự khai có trong hồ sơ vụ án đều thừa nhận sự việc vào ngày 22/7/2022 có ký giấy xác nhận nợ tiền hui là 460.000.000 đồng với bà Cao Ánh N. Tuy nhiên hiện tại bà đang rất khó khăn về kinh tế nên không có tiền trả 01 lần cho bà Nguyệt và đề nghị không tính tiền lãi. Bà đề nghị được trả dần mỗi tháng 500.000 đồng cho đến khi trả hết nợ.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu về việc chấp hành đúng quy định tại bộ luật tố tụng dân sự của thẩm phán, Hội đồng xét xử, các đương sự và xác định: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án, các đương sự đã thực hiện các quyền, nghĩa vụ của mình trong quá trình tham gia tố tụng. Về thời hạn giải quyết vụ án chưa đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Căn cứ lời khai tại phiên tòa cùng các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã thể hiện việc bà Ngô Thị L có ký giấy xác nhận nợ tiền hui vào ngày 22/7/2022 đối với bà Cao Ánh N. Nay bà Cao Ánh N yêu cầu khởi kiện buộc bà Ngô Thị L phải trả tiền còn nợ là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu trên của nguyên đơn.

Việc bị đơn không đồng ý trả lãi cho nguyên đơn với lý do trên hợp đồng không thể hiện việc có tính lãi là không chấp nhận được. Căn cứ Điều 357 và Điều 468 Bộ Luật dân sự năm 2015 quy định mặc dù các bên không thỏa thuận về lãi suất nhưng do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì bên chậm thực hiện phải trả lãi đối với số tiền chậm trả. Nay bên nguyên đơn yêu cầu tính lãi là 10%/1 năm và thời gian tính lãi từ ngày 22/7/2022 đến ngày 28/7/2023. Mức lãi nguyên đơn yêu cầu là phù hợp theo quy định của pháp luật, thời gian yêu cầu trả lãi chỉ yêu cầu từ ngày 22/7/2022 đến ngày 28/7/2023 là có lợi cho bị đơn, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu tính lãi trên của nguyên đơn.

Khi khởi kiện nguyên đơn yêu cầu tính lãi với lãi suất là 13.5%/1 năm, nay tại phiên tòa nguyên đơn chỉ yêu cầu 10%/1 năm vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ 1 phần yêu cầu về tiền lãi của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về thủ tục tố tụng:

Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Tranh chấp giữa bà Cao Ánh N và bà Ngô Thị L phát sinh từ việc bà Ngô Thị L nhận tiền chơi hui và sau đó không có tiền để đóng hui, đến ngày 22/7/2022 thì bị đơn xác nhận nợ tiền hui và nay nguyên đơn là bà Cao Ánh N kiện đòi lại khoản tiền trên và được xác định là “*Tranh chấp kiện đòi tiền hui*”; bà Ngô Thị L có địa chỉ là số đường BHD, phường ALA, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Xét yêu cầu của đương sự:

Qua các chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của nguyên đơn và bị đơn tại phiên tòa hôm nay đã đủ cơ sở để xác định bà Ngô Thị L có làm giấy xác nhận nợ tiền hui với bà Cao Ánh N số tiền là 460.000.000 đồng vào ngày 22/7/2022. Kể từ khi xác nhận nợ tiền hui cho đến phiên tòa hôm nay bên phía bị đơn là bà Ngô Thị L chưa trả bất cứ khoản nào cho bên nguyên đơn là bà Cao Ánh N. Nay nguyên đơn yêu cầu bên phía bị đơn phải trả khoản tiền 460.000.000 đồng là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với yêu cầu trả tiền lãi từ ngày 22/7/2022 đến ngày 28/7/2023 của nguyên đơn với lãi suất là 10%/1 năm tương đương số tiền 47.533.000 đồng, Hội đồng xét xử xét thấy theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ Luật dân sự năm 2015 quy định nghĩa vụ trả tiền lãi do chậm thực hiện nghĩa vụ và mức lãi do chậm trả thì việc yêu cầu với mức lãi suất là 10%/1 năm của nguyên đơn là phù hợp quy định của pháp luật. Nay nguyên đơn chỉ yêu cầu tiền lãi tính từ ngày 22/7/2022 đến ngày 28/7/2023 là có lợi cho bị đơn, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận về thời hạn tính lãi như trên của nguyên đơn. Do đó cần buộc bị đơn phải trả tiền lãi cho nguyên đơn tương đương với số tiền là:

$460.000.000 \text{ đồng} \times 10\% \times 1 \text{ năm} = 46.894.000 \text{ đồng}.$

Do đó cần buộc bị đơn là bà Ngô Thị L phải trả cho bà Cao Thị Nguyệt tổng số tiền là 460.000.000 đồng + 46.894.000 đồng = 506.894.000 đồng ngay khi Bản án có hiệu lực pháp luật.

Nguyên đơn xin rút lại một phần yêu cầu khởi kiện đối với mức lãi suất là 3.5% tương đương số tiền 19.013.000 đồng. Hội đồng xét xử chấp nhận việc rút một phần yêu cầu khởi kiện trên và cần đình chỉ đối với yêu cầu trên.

3. Về án phí:

Do bị đơn Ngô Thị L phải trả cho nguyên đơn số tiền là 506.894.000 đồng nên bị đơn phải chịu án phí có giá ngạch là 24.275.760 đồng.

Hoàn lại cho bà Cao Ánh N số tiền đã tạm nộp án phí là 12.530.920 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0026664 ngày 25/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 273, Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

- Áp dụng các Điều 166, Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc bà Ngô Thị L phải trả cho bà Cao Ánh N số tiền 506.894.000 (Năm trăm lẻ sáu nghìn tám trăm chín mươi tư nghìn) đồng ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bà Cao Ánh N có đơn yêu cầu thi hành án thì bà Ngô Thị L phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Đình chỉ yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc bị đơn phải trả khoản lãi 3,5% tương đương số tiền 19.013.000 đồng.

2. Về án phí:

Do bị đơn là bà Ngô Thị L phải trả cho nguyên đơn số tiền là 506.894.000 đồng nên bị đơn phải chịu án phí có giá ngạch là 24.275.760 (Hai mươi bốn triệu hai trăm bảy mươi lăm nghìn bảy trăm sáu mươi) đồng.

Hoàn lại cho bà Cao Ánh N số tiền đã tạm nộp án phí là 12.530.920 (Mười hai triệu năm trăm ba mươi nghìn chín trăm hai mươi) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0026664 ngày 25/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị.

Đương sự được quyền kháng cáo, Viện kiểm sát được quyền kháng nghị bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Bình Tân;
- Chi cục THADS quận Bình Tân;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Tiến Trung